

Cao Bằng, ngày 30 tháng 12 năm 2022

Số: 4666 /TB-STNMT

### THÔNG BÁO

Kết quả kiểm tra hiện trạng sử dụng đất, nhà ở và công trình đã xây dựng và điều kiện chuyên môn sử dụng đất, ban nhà ở của chủ đầu tư dự án Đầu tư xây dựng nhà ở để bán hoặc để bán kết hợp cho thuê đối với một số lô đất tại phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng

Sở Tài nguyên và Môi trường nhân được Công văn số 686/2022/CV-MY ngày 14/11/2022 của Công ty cổ phần Bất động sản Mỹ về việc giải trình văn bản số 3687/STNMT-QLĐĐ ngày 26/10/2022 của Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Cao Bằng; tổ chức kiểm tra ra thông báo kết quả hiện trạng sử dụng đất, nhà ở và công trình đã xây dựng và điều kiện chuyên môn sử dụng đất, ban nhà ở của chủ đầu tư dự án; Báo cáo số 680/2020/BC-MY ngày 11/11/2022 của Công ty cổ phần Bất động sản Mỹ về báo cáo kết quả thực hiện dự án Đầu tư xây dựng nhà ở để bán hoặc để bán kết hợp cho thuê đối với một số lô đất tại phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng (có hồ sơ kèm theo).

Sau khi nghiên cứu hồ sơ, trên cơ sở kết quả kiểm tra hiện trạng sử dụng đất, nhà ở và công trình đã xây dựng và điều kiện chuyên môn sử dụng đất, ban nhà ở của chủ đầu tư dự án (kèm theo Biên bản ngày 08/12/2022). Sở Tài nguyên và Môi trường, thông báo kết quả kiểm tra như sau:

#### 1. Thông tin về dự án

- Tên dự án: Đầu tư xây dựng nhà ở để bán hoặc để bán kết hợp cho thuê đối với một số lô đất tại phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Địa điểm xây dựng: Phố Kim Đông và phố Hoàng Như, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Bất động sản Mỹ.

- Các lô đất được UBND tỉnh Cao Bằng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Công ty cổ phần Bất động sản Mỹ, cụ thể như sau:

+ Giấy chứng nhận QSD đất số phát hành CU 937330, số vào sổ cấp GCN: CT 01732, mã vạch số thứ tự hồ sơ 040127320001417, ký cấp ngày 29/4/2020 (Khu I "lô LK.01" thuộc thửa đất số 18, tờ bản đồ số 14 bản đồ địa chính phường Hợp Giang). Diện tích 1.245,0 m<sup>2</sup>.

+ Giấy chứng nhận QSD đất số phát hành CU 937333, số vào sổ cấp GCN: CT 01733, mã vạch số tự hồ sơ 040127320001417, ký cấp ngày 29/4/2020 (Khu 2), diện tích 2.777m<sup>2</sup>. Trong đó:

"lô LK.03" thuộc thửa đất số 153, tờ bản đồ số 18 bản đồ địa chính phường Hốp Giang). Diện tích 526 m<sup>2</sup>.

"lô LK.04" thuộc thửa đất số 154, tờ bản đồ số 18 bản đồ địa chính phường Hốp Giang). Diện tích 1.400 m<sup>2</sup>.

"lô LK.05" thuộc thửa đất số 155, tờ bản đồ số 18 bản đồ địa chính phường Hốp Giang). Diện tích 851 m<sup>2</sup>.

+ Giấy chứng nhận QSD đất số phát hành CU 937334, số vào sổ cấp GCN: CT 01734, mã vạch số tự hồ sơ 040127320001417, ký cấp ngày 29/4/2020 (Khu 3), diện tích 1.952m<sup>2</sup>. Trong đó:

"lô LK.07" thuộc thửa đất số 145, tờ bản đồ số 21 bản đồ địa chính phường Hốp Giang). Diện tích 648m<sup>2</sup>.

"lô LK.08" thuộc thửa đất số 146, tờ bản đồ số 21 bản đồ địa chính phường Hốp Giang). Diện tích 590m<sup>2</sup>.

"lô LK.09" thuộc thửa đất số 147, tờ bản đồ số 21 bản đồ địa chính phường Hốp Giang). Diện tích 714m<sup>2</sup>.

- Các loại Giấy tờ liên quan đến các lô đất:

+ Quyết định số 2466/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của UBND tỉnh Cao Bằng công nhận kết quả trưng cầu giá quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền đòi với đất số lô đất tại Phường Hốp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng (trừ số làm việc cũ của các cơ quan: Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Cơ quan thường trú TTXVN tại Cao Bằng, Hội Văn học nghệ thuật, Trung tâm phát hành phim chiếu bóng, Thư viện tỉnh, Trung tâm văn hóa (truyền lam) tỉnh, Trung tâm điện ảnh sách văn hóa phẩm Cao Bằng (Rạp ngoài trời));

+ Quyết định số 1957/QĐ-UBND ngày 04/11/2019 của UBND tỉnh Cao Bằng Phê duyệt Đồ án Quy hoạch chi tiết một số lô đất Phường Hốp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/500;

+ Quyết định số 1174/QĐ-UBND ngày 07/7/2020 của UBND tỉnh Cao Bằng Phê duyệt điều chỉnh tòa độ, cao độ thiết kế nút giao thông và chỉnh trang hạ tầng kỹ thuật đồ án Quy hoạch chi tiết một số lô đất phường Hốp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/500;

+ Công văn số 32/STC-CSDN ngày 08/01/2020 của Sở Tài chính tỉnh Cao Bằng về việc xác nhận hoàn thành nghĩa vụ nộp tiền sử dụng đất và tài sản trên đất một số lô đất phường Hốp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng;

+ Công văn số 1989/UBND-KT ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng nhà ở để bán

hoặc đề bán kết hợp cho thuê đối với một số lô đất tại phường Hốp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng;

+ Giấy phép xây dựng số 220/2021/GPXD (sử dụng cho công trình không theo tuyến) ngày 04/6/2021 của UBND thành phố Cao Bằng;

+ Công văn số 2066/SXD-PTBT-QLN ngày 11/11/2021 của Sở Xây dựng tỉnh Cao Bằng về việc Thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê tại dự án BTXD Nhà ở để bán hoặc đề bán kết hợp cho thuê đối với một số lô đất thuộc phường Hốp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng (lần 2);

+ Thông báo số 633/TB-SXD ngày 21/4/2022 của Sở Xây dựng tỉnh Cao Bằng Thông báo Kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình: Đầu tư xây dựng nhà ở để bán hoặc đề bán kết hợp cho thuê đối với một số lô đất tại phường Hốp Giang, thành phố Cao Bằng, Hàng mục: 61 căn nhà ở liên kế (gồm 3 khu);

+ Thông báo số 1342/TB-SXD ngày 21/7/2022 của Sở Xây dựng tỉnh Cao Bằng thông báo kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành thi công công trình Công trình: Đầu tư xây dựng nhà ở để bán hoặc đề bán kết hợp cho thuê đối với một số lô đất tại phường Hốp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

## 2. Kết quả kiểm tra việc thực hiện dự án

Chủ đầu tư đã hoàn thành việc xây dựng các công trình theo Quyết định số 1957/QĐ-UBND ngày 04/11/2019 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt Đồ án Quy hoạch chi tiết một số lô đất Phường Hốp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/500 và đã được Sở Xây dựng kiểm tra nghiệm thu hoàn thành công trình (Thông báo số 633/TB-SXD ngày 21/4/2022, Thông báo số 1342/TB-SXD ngày 21/7/2022). Chủ đầu tư đã đầu tư xây dựng 61 căn nhà trên các khu đất, cụ thể:

2.1. Khu 1 "lô LK.01" (thuộc thửa đất số 18, tờ bản đồ số 14 bản đồ địa chính phường Hốp Giang), diện tích 1.245,0 m<sup>2</sup>;

Hiện trạng Chủ đầu tư sử dụng đất đúng mục đích, ranh giới và diện tích, đã đầu tư xây dựng 14 căn nhà theo Quyết định số 1957/QĐ-UBND ngày 04/11/2019 của UBND tỉnh Cao Bằng Phê duyệt Đồ án Quy hoạch chi tiết một số lô đất Phường Hốp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/500.

2.2. Khu 2 (thuộc các thửa đất 153, 154, 155, tờ bản đồ số 18), diện tích 2.777m<sup>2</sup>. Cụ thể:

- Lô LK.03 (thuộc thửa đất số 153, tờ bản đồ số 18 bản đồ địa chính phường Hốp Giang), diện tích 526 m<sup>2</sup>;

Hiện trạng Chủ đầu tư sử dụng đất đúng mục đích, ranh giới và diện tích, đã đầu tư xây dựng 05 căn nhà theo Quyết định số 1957/QĐ-UBND ngày

04/11/2019 của UBND tỉnh Cao Bằng. Phê duyệt Đề án Quy hoạch chi tiết một số lô đất Phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/500.

- Lô LK.04 (thuộc thửa đất số 154, tờ bản đồ số 18 ban đồ địa chính phường Hợp Giang), diện tích 1.400 m<sup>2</sup>;

Hiện trạng Chủ đầu tư sử dụng đất đúng mục đích, ranh giới và diện tích, đã đầu tư xây dựng 15 căn nhà theo Quyết định số 1957/QĐ-UBND ngày 04/11/2019 của UBND tỉnh Cao Bằng. Phê duyệt Đề án Quy hoạch chi tiết một số lô đất Phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/500.

- Lô LK.05 (thuộc thửa đất số 155, tờ bản đồ số 18 ban đồ địa chính phường Hợp Giang), diện tích 851 m<sup>2</sup>;

Hiện trạng Chủ đầu tư sử dụng đất đúng mục đích, ranh giới và diện tích, đã đầu tư xây dựng 08 căn nhà theo Quyết định số 1957/QĐ-UBND ngày 04/11/2019 của UBND tỉnh Cao Bằng. Phê duyệt Đề án Quy hoạch chi tiết một số lô đất Phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/500.

2.3. Khu 3 (thuộc các thửa đất 145, 146, 147, tờ bản đồ số 18), diện tích 1.952m<sup>2</sup>. Cụ thể:

- Lô LK.07 (thuộc thửa đất số 145, tờ bản đồ số 21 ban đồ địa chính phường Hợp Giang), diện tích 648m<sup>2</sup>;

Hiện trạng Chủ đầu tư sử dụng đất đúng mục đích, ranh giới và diện tích, đã đầu tư xây dựng 06 căn nhà theo Quyết định số 1957/QĐ-UBND ngày 04/11/2019 của UBND tỉnh Cao Bằng. Phê duyệt Đề án Quy hoạch chi tiết một số lô đất Phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/500.

- Lô LK.08 (thuộc thửa đất số 146, tờ bản đồ số 21 ban đồ địa chính phường Hợp Giang), diện tích 590m<sup>2</sup>;

Hiện trạng Chủ đầu tư sử dụng đất đúng mục đích, ranh giới và diện tích, đã đầu tư xây dựng 06 căn nhà theo Quyết định số 1957/QĐ-UBND ngày 04/11/2019 của UBND tỉnh Cao Bằng. Phê duyệt Đề án Quy hoạch chi tiết một số lô đất Phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/500.

- Lô LK.09 (thuộc thửa đất số 147, tờ bản đồ số 21 ban đồ địa chính phường Hợp Giang), diện tích 714m<sup>2</sup>;

Hiện trạng Chủ đầu tư sử dụng đất đúng mục đích, ranh giới và diện tích, đã đầu tư xây dựng 07 căn nhà theo Quyết định số 1957/QĐ-UBND ngày 04/11/2019 của UBND tỉnh Cao Bằng. Phê duyệt Đề án Quy hoạch chi tiết một số lô đất Phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, tỷ lệ 1/500.

### 3. Việc bàn giao căn hộ cho khách hàng

Chủ đầu tư báo cáo đã bàn giao 11 căn hộ cho các khách hàng. Trong đó:

- Khu 1: 07 căn: LK.01-01; LK.01-02; LK.01-03; LK.01-06; LK.01-07; LK.01-08; LK.01-10;

- Khu 2: 02 căn: LK.04-14; LK.04-15;

- Khu 3: 02 căn: LK.08-01; LK.08-06.

Hiện nay có 05 căn hộ đã đưa vào sử dụng, 01 căn hộ đang hoàn thiện, 05 căn hộ khách hàng chưa hoàn thiện.

**4. Các căn hộ đủ điều kiện chuyển nhượng sử dụng đất, bán nhà ở**

Các căn hộ đủ điều kiện chuyển nhượng sử dụng đất, bán nhà ở của chủ đầu tư dự án Đầu tư xây dựng nhà ở để bán hoặc để bán kết hợp cho thuê đối với một số lô đất tại phường Hốp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng là 61 căn.

*(Có danh sách chi tiết kèm theo)*

### **5. Kết luận, kiến nghị**

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và kết quả kiểm tra ngày 08/11/2020:

- Dự án đầu tư xây dựng nhà ở để bán hoặc để bán kết hợp cho thuê đối với một số lô đất tại phường Hốp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, đã được Chủ đầu tư thi công hoàn thành, đã thực hiện hoàn thành nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước *(Công văn số 32/STC-CSDN ngày 08/01/2020 của Sở Tài chính tỉnh Cao Bằng, về việc xác nhận hoàn thành nghĩa vụ nộp tiền sử dụng đất và tài sản trên đất một số lô đất phường Hốp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng)*, theo quy định.

- Công ty cổ phần Bất động sản Mỹ du đủ điều kiện thực hiện thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho thuê đối với một số lô đất tại phường Hốp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng *(Có danh sách chi tiết kèm theo)*.

- Công ty cổ phần Bất động sản Mỹ có trách nhiệm nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thay cho người nhận chuyển nhượng sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng hoặc cung cấp hồ sơ cho bên mua để tự đi đăng ký theo quy định tại Khoản 3 Điều 72 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 22 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai *(Khoản 3)*.

- Văn phòng Đảng ủy đất đai có trách nhiệm thực hiện các công việc theo quy định tại Khoản 4 Điều 72 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 22 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai (Khoản 4).

- Văn phòng Đảng ủy đất đai tinh thực hiện việc đăng công khai kết quả kiểm tra trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo đề Văn phòng Đảng ủy đất đai, Công ty cổ phần Bất động sản Mỹ và các tổ chức, cá nhân liên quan làm cơ sở thực hiện các thủ tục tiếp theo./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (b/c);
- UBND thành phố Cao Bằng;
- UBND phường Hợp Giang;
- Công ty CP Bất động sản Mỹ (Số 47, đường Nguyễn Tuấn, phường Thanh Xuân, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội);
- Lãnh đạo Sở (b/c);
- VP Đảng ủy đất đai tỉnh;
- VPĐK đất đai chỉ nhánh thành phố Cao Bằng;
- Lưu: VT, QLBD.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Vũ Ngọc Lưu**



**DANH SÁCH 61 CĂN HỘ ĐỦ ĐIỀU KIỆN CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, BÁN NHÀ Ở**  
**TÀI DƯỠNG ĐẪN TƯ** xây dựng nhà ở để bán hoặc để bán kết hợp cho thuê đối với một số lô đất tại phường  
**MÔI TRƯỜNG VÀ MÔI TRƯỜNG**  
**Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng**  
*(Kèm theo Thông báo số 4666/TB-STNNMT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cao Bằng)*

STT	MÃ LỘ	TÊN MẪU	DIỆN TÍCH LÔ ĐẤT (m <sup>2</sup> )	DIỆN TÍCH XÂY DỰNG (m <sup>2</sup> )		GHI CHÚ
				DT XÂY DỰNG THỰC TẾ	DT SÀN XÂY DỰNG THỰC TẾ	
<b>I</b>	<b>LK.01</b>		<b>1245</b>	<b>1005,0</b>	<b>4913,2</b>	
1	LK.1-01	K1.B3B	88,1	72,50	363,00	
2	LK.1-02	K1.A6	90,0	72,50	352,00	
3	LK.1-03	K1.A6	90,0	72,50	352,00	
4	LK.1-04	K1.A6-01	90,0	72,50	351,00	
5	LK.1-05	K1.A6	90,0	72,50	352,00	
6	LK.1-06	K1.A6	90,0	72,50	352,00	
7	LK.1-07	K1.B3A	88,0	72,50	363,20	
8	LK.1-08	K1.B2	94,7	79,10	394,90	
9	LK.1-09	K1.A5	94,1	73,90	355,80	
10	LK.1-10	K1.A4	91,5	74,00	358,40	
11	LK.1-11	K1.A3	89,0	71,40	345,10	
12	LK.1-12	K1.A2	86,4	68,90	331,80	
13	LK.1-13	K1.A1	83,9	66,30	322,60	
14	LK.1-14	K1.B1	79,3	63,90	319,40	
<b>II</b>	<b>LK.03</b>		<b>526</b>	<b>389,2</b>	<b>1991,2</b>	
15	LK.3-01	K2.A2-01	103,7	75,00	381,20	
16	LK.3-02	K2.A2-02	102,0	75,00	379,00	
17	LK.3-03	K2.A3	104,2	78,10	405,00	
18	LK.3-04	K2.A4*	109,8	84,10	419,30	



19	LK.3-05	K2.A5	106,3	77,00	406,70
<b>III</b>	<b>LK.04</b>		<b>1400</b>	<b>1086,9</b>	<b>5369,8</b>
20	LK.4-01	K2.A4A	89,0	72,70	358,20
21	LK.4-02	K2.A4	105,1	84,00	401,00
22	LK.4-03	K2.A4	105,1	84,00	401,00
23	LK.4-04	K2.A4	105,1	84,00	401,00
24	LK.4-05	K2.A4B	89,0	72,70	358,20
25	LK.4-06	K2.A4	105,1	84,00	401,00
26	LK.4-07	K2.A4	105,1	84,00	401,00
27	LK.4-08	K2.A4	105,1	84,00	401,00
28	LK.4-09	K2.A1A	83,2	62,50	325,20
29	LK.4-10	K2.A1-02	84,9	62,50	318,80
30	LK.4-11	K2.A1-01	84,9	62,50	319,80
31	LK.4-12	K2.A1-01	84,9	62,50	319,80
32	LK.4-13	K2.A1-01	84,9	62,50	319,80
33	LK.4-14	K2.A1-02	84,9	62,50	318,80
34	LK.4-15	K2.A1B	83,2	62,50	325,20
<b>IV</b>	<b>LK.05</b>		<b>851</b>	<b>648,8</b>	<b>3254,1</b>
35	LK.5-01	K2.A6	120,7	81,80	408,20
36	LK.5-02	K2.A9-03	112,2	82,50	410,30
37	LK.5-03	K2.A9-01	107,0	82,50	411,30
38	LK.5-04	K2.A9-02	101,6	82,50	410,30
39	LK.5-05	K2.A9*	115,5	99,00	491,90
40	LK.5-06	K2.A7A	85,5	65,00	336,80
41	LK.5-07	K2.A7	87,6	65,00	330,30
42	LK.5-08	K2.A8	120,8	90,50	455,00
<b>V</b>	<b>LK.07</b>		<b>648</b>	<b>504,0</b>	<b>2452,4</b>
43	LK.7-01	K3.A5A	108,0	84,00	413,10
44	LK.7-02	K3.A5-02	108,0	84,00	405,70
45	LK.7-03	K3.A5-01	108,0	84,00	407,40
46	LK.7-04	K3.A5-01	108,0	84,00	407,40



47	LK.7-05	K3.A5-02	108,0	84,00	405,70	
48	LK.7-06	K3.A5B	108,0	84,00	413,10	
<b>VI</b>	<b>LK.08</b>		<b>590</b>	<b>486,0</b>	<b>2329,1</b>	
49	LK.8-01	K3.A4	94,5	81,00	395,50	
50	LK.8-02	K3.A2-02	99,0	81,00	386,00	
51	LK.8-03	K3.A2-01	99,0	81,00	387,20	
52	LK.8-04	K3.A2-01	99,0	81,00	387,20	
53	LK.8-05	K3.A2-02	99,0	81,00	386,00	
54	LK.8-06	K3.A2-03	99,5	81,00	387,20	
<b>VII</b>	<b>LK.09</b>		<b>714</b>	<b>587,3</b>	<b>2800,0</b>	
55	LK.9-01	K3.A1	88,7	80,80	397,60	
56	LK.9-02	K3.A2-02	99,0	81,00	386,00	
57	LK.9-03	K3.A2-01	99,0	81,00	387,20	
58	LK.9-04	K3.A2-02	99,0	81,00	386,00	
59	LK.9-05	K3.A2-01	99,0	81,00	387,20	
60	LK.9-06	K3.A2-02	99,0	81,00	386,00	
61	LK.9-07	K3.A3	130,2	101,50	470,00	
<b>Danh sách ấn định 61 căn hộ./.</b>						



